TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-PT
Ngày 22-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Trần Trung Hải

Ông Hoàng Trọng Hồng

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thu Trà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà:*** Ông Vũ Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/TLPT-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Xuân M, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Xuân M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân huyện V, tỉnh Yên Bái.

- *Bị cáo:*

Phạm Xuân M (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 17 tháng 12 năm 1984 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn KB, xã CT, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ B hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc M1 và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Th và 03 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28-6-2019 bị Công an huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc".

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo: Vũ Xuân T, Đoàn Trọng A, Hà Đức D, Phạm Thành B, Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Văn H, Đồng Văn C, Nguyễn Bá E, Phạm Xuân G, Hà Thị I, Nguyễn Văn K, Trần Văn N và người có quyền

lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa do không liên quan đến nội dung kháng cáo, không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng từ 12 giờ đến 14 giờ ngày 14-01-2020, do đã phân công từ trước nên Hà Đức D, Đoàn Trọng A, Phạm Thành B đi đến nhà Vũ Xuân T để tổ chức đánh bạc, các đối tượng ngồi chơi đến khoảng 14 giờ 30 phút thì thấy Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Bá E, Phạm Xuân G, Nguyễn Văn O, một người tên P đến. T đi xuống bếp lấy bát, đĩa, kéo, trải thảm ở giữa gian phòng khách của nhà T, đặt 01 bảng vị lên trên thảm và xếp hai hàng ghế nhựa màu đỏ ở hai bên thảm. Sau đó, T đưa kéo và bộ bài tú lơ khơ ra để B cắt quân vị. B lấy các quân bài chất cơ hoặc rô màu đỏ ra cắt lấy 04 quân vị. Sau khi B cắt xong thì T ra khóa cửa cổng, giao chìa khóa cho B rồi quay vào nhà bảo mọi người ngồi xuống để đánh bạc. A ngồi phía đầu thảm quay lưng ra cửa nhà, D ngồi đối diện với A đặt bảng vị giữa thảm, T ngồi trên ghế uống nước, B ra ngoài trông cửa. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì Phạm Xuân M, Đồng Văn C, Trần Văn N, Hà Thị I, Nguyễn Văn K cũng đến nhà T và được B mở cửa cho vào trong nhà. Sau đó, M, N, I, K cũng ngồi xuống và tham gia đánh bạc; riêng O và C ngồi xem không tham gia đánh bạc. Khi đánh bạc thua hết số tiền mang theo thì M nhờ C cầm cố xe máy của C lấy tiền cho M đánh bạc, C đồng ý và cầm cố xe máy của mình cho T lấy 10.000.000 đồng (thực tế chỉ nhận được 9.500.000 đồng do T đã trừ 500.000 đồng tiền lãi) để cho M tiếp tục đánh bạc; số tiền này sau khi đánh bạc xong thì M đã trả cho T. Ngoài ra, T còn cho E vay số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc, số tiền này sau khi đánh bạc xong E đã trả cho T. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì kết thúc.

Cách thức chơi bạc là đưa 04 quân vị lên đĩa và úp chiếc bát lên rồi xóc. Sau khi mở bát nếu thấy bốn quân vị cùng là mặt màu đỏ (mặt quân cơ hoặc quân rô của quân bài); hoặc mặt màu xanh (mặt sau của quân bài); hoặc là 2 mặt đỏ, 2 mặt xanh thì người đặt cửa chẵn thắng cược, người đặt cửa lẻ thua cược. Nếu mở bát thấy 3 mặt màu đỏ 1 mặt màu xanh hoặc 3 mặt xanh 1 mặt đỏ thì người đặt cửa lẻ thắng cược, người đặt cửa chẵn thua cược, nếu thua cược thì mất số tiền đã đặt cược. Số tiền đặt cược mỗi ván tối thiểu là 50.000 đồng và không giới hạn tối đa. Khi các đối tượng tham gia đánh bạc được một lúc thì D thu của mỗi người

100.000 đồng (gọi là tiền phế); D đã thu tiền phế của Đ, E, M, G, P mỗi người 100.000 đồng, tổng là 500.000 đồng. Số tiền phế D đưa toàn bộ cho T. T đưa cho D 2.500.000 đồng để làm bảng vị.

Kết thúc việc đánh bạc ngày 14-01-2020 D đưa trả cho T 2.500.000 đồng tiền làm bảng vị do không có ai chơi bảng vị. Vũ Xuân T đã cho D, B mỗi người 200.000 đồng còn Đoàn Trọng A không được cho tiền vì đã được M (người thắng bạc) cho 200.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc ngày 14-01-2020 là 33.400.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HS-ST ngày 21-5-2020, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Xuân T, Đoàn Trọng A, Hà Đức D, Phạm Thành B, phạm tội "Tổ chức đánh bạc";

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Xuân M, Đồng Văn C, Nguyễn Bá E, Phạm Xuân G, Hà Thị I, Nguyễn Văn K, Trần Văn N phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Xuân M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện hoặc bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo khác trong vụ án, quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo và quyền về thi hành án dân sự cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25-5-2020, bị cáo Phạm Xuân M kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phạm Xuân M thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 21-5-2020 của Tòa án nhân dân Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đã tuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái trình bày quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Xuân M. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HS-ST ngày 21-5-2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái về hình phạt đối với bị cáo.

2. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị đề nghị vẫn giữ nguyên.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những đối tượng khác tham gia đánh bạc, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14-01-2020, tại tổ dân phố TT, thị trấn ST, huyện V, tỉnh Yên Bái, bị cáo Phạm Xuân M đã thực hiện hành vi tham gia đánh bạc được thua bằng tiền cùng những người khác bằng hình thức chơi xóc đĩa, tổng số tiền được dùng vào việc đánh bạc và nộp phế là 33.400.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, do muốn thu lợi bất chính nên cố ý phạm tội. Bản án của Toà án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

- Về hình thức: Bị cáo làm đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên cần được chấp nhận.

- Về nội dung kháng cáo: Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội; đã xem xét nhân thân của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm, bị cáo M đã bày tỏ nhận thức được lỗi lầm và có thái độ thực sự

ăn năn, hối cải thể hiện qua việc tự giác nộp số tiền phạt là 7.500.000 đồng và án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng; trước khi phạm tội bị cáo là người chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Từ những phân tích và lập luận trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Xuân M. Sửa bản án sơ thẩm số: 14/2020/HS-ST ngày 21-5-2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Việc sửa bản án sơ thẩm là do có thêm tình tiết mới, không phải do lỗi chủ quan của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Xuân M. Sửa bản án số 14/2020/HS-ST ngày 21-5-2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái như sau:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân M phạm tội "Đánh bạc".

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Xuân M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Xuân M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKT I);
- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Yên Bái;
- Toà án, VKS, CA huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo (theo địa chỉ tại ngoại);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đỗ Thu Hương